

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09/4/2018

V/v tranh chấp “xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Phúc**

Bà **Trần Thị Thu Thảo**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thạch Hải Âu** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa: Ông **Lê Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 254/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/QĐ-HPT ngày 20/3/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lý Thị Ngọc G**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh **Thống Nhộc S**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Chị G có mặt tại phiên tòa.

- Anh S vắng mặt không lý do dù được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, Bản tự khai nộp đến Tòa án cùng ngày 13/11/2017 nguyên đơn chị Lý Thị Ngọc G trình bày: Tôi và anh Thống Nhộc S không có quen biết tìm hiểu trước và cưới nhau vào năm 2011, do mai mối, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Chúng tôi chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, hay gây gổ, cãi vã, anh S không lo cho gia đình và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Đến giữa năm 2017 anh S tự dọn đồ đạc bỏ nhà đi, tôi có điện thoại kêu về thì anh S nói không về và kêu tôi đơn phương làm đơn xin ly hôn anh. Vì vậy chúng tôi ly thân nhau cho đến nay. Về con chung: Có một con chung là Thống

Thị Ngọc T, sinh ngày 09/6/2011, hiện con đang sống với tôi; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: không có.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Thổng Nhộc S; Về con chung: Yêu cầu tiếp tục nuôi con chung là Thổng Thị Ngọc T. Yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 600.000đồng; Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Bị đơn anh Thổng Nhộc S đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của chị G và cũng được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần để hòa giải nhưng anh S vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản, ý kiến trả lời theo thông báo của Tòa án.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị Lý Thị Ngọc G yêu cầu được ly hôn với anh Thổng Nhộc S; Về con chung: Yêu cầu tiếp tục nuôi con chung là Thổng Thị Ngọc T, sinh ngày 09/6/2011. Không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Anh S vắng mặt không lý do dù được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu xác định Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ngọc G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét thấy theo đơn khởi kiện và yêu cầu của chị Lý Thị Ngọc G tại phiên tòa, thì chị G khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Phước giải quyết cho chị được ly hôn anh Thổng Nhộc S. Anh S hiện cư trú tại ấp Q, xã T, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước theo qui định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp "Ly hôn" qui định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn anh Thổng Nhộc S không có yêu cầu phản tố và đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần để xét xử nhưng anh S vẫn vắng mặt hai lần không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Thổng Nhộc S. Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ngọc G, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Đơn khởi kiện, Tờ tự khai của nguyên đơn chị Lý Thị Ngọc G yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 600.000đồng. Tại phiên tòa chị G thay đổi yêu cầu khởi kiện không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó Hội đồng xét xử xác định chị Lý Thị Ngọc G đã thay đổi yêu cầu khởi kiện và việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ngọc G là không vượt quá phạm vi khởi kiện, yêu cầu ban đầu theo qui định tại điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ngọc G tiếp tục việc giải quyết vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay chị Lý Thị Ngọc G yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thổng Nhộc S. Xét yêu cầu xin

ly hôn của chị Lý Thị Ngọc G, Hội đồng xét xử xét thấy chị G và anh S không có quen biết tìm hiểu trước và cưới nhau vào năm 2011, do mai mối, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chị G xác định do bất đồng quan điểm, hay gây gỗ, cãi vã, anh S không lo cho gia đình và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Đến giữa năm 2017 anh S tự dọn đồ đạc bỏ nhà đi, chị có điện thoại kêu về thì anh S nói không về và kêu chị đơn phương làm đơn xin ly hôn đối với anh. Vì vậy vợ chồng ly thân nhau cho đến nay và không hàn gắn được gì. Hội đồng xét xử xét thấy thực tế chị G và anh S có mâu thuẫn, anh S có quan hệ với người phụ nữ khác nên không quan tâm chăm sóc gì cho gia đình và vợ con, anh S còn yêu cầu chị G đơn phương làm đơn xin ly hôn đối với anh, trong thời gian ly thân nhau, chị G và anh S cũng không có một động thái nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa chị G cương quyết được xin ly hôn đối với anh S vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bị đơn anh Thổng Nhộc S đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của chị G và cũng được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để hòa giải nhưng anh S vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản, ý kiến trả lời theo thông báo của Tòa án. Như vậy chứng tỏ anh S đã không còn tình cảm đối với chị G. Tại biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Th là mẹ ruột của chị G (BL số 22) thì bà Th xác định anh S có quan hệ với người phụ nữ khác nên không quan tâm chăm sóc gì cho gia đình và vợ con, anh S tự dọn đồ bỏ nhà ra đi khoảng hơn 4 tháng nay, chị G điện thoại kêu về mà anh S không về và anh S còn yêu cầu chị G đơn phương làm đơn xin ly hôn đối với anh. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị G và anh S là đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Lý Thị Ngọc G được ly hôn anh Thổng Nhộc S là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị G và anh S có một con chung là Thổng Thị Ngọc T, sinh ngày 09/6/2011. Hiện đang sống với chị G. Tại phiên tòa hôm nay chị G yêu cầu tiếp tục nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi ly thân nhau cho đến nay, cháu T hiện đang sống với chị G ổn định. Chị G có điều kiện để nuôi dạy con tốt, cháu T là con gái và còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ. Từ khi ly thân nhau cho đến nay anh S không có đến thăm con chung, hay chăm sóc gì cho con cùng với chị G. Anh S cũng không có yêu cầu nuôi con chung. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cho chị G nuôi con chung giữa chị và anh S là cháu Thổng Thị Ngọc T là phù hợp, đảm bảo cuộc sống cho cháu.

[4] Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa hôm nay chị G không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị G xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị G phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo qui định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có ghi nhận khi khi án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- Chấp nhận cho chị Lý Thị Ngọc G được ly hôn với anh Thóng Nhộc S.

2. Về con chung:

- Giao cho chị Lý Thị Ngọc G được tiếp tục nuôi một con chung giữa chị và anh Thóng Nhộc S là cháu Thóng Thị Ngọc T, sinh ngày 09/6/2011. Anh Thóng Nhộc S có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị G chưa có yêu cầu.

3. Về án phí:

- Chị Lý Thị Ngọc G phải chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 18993 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như chị G thi hành xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị G được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh S được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh

